

**NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM  
CHO SINH VIÊN KHOA ĐỊA LÍ  
THÔNG QUA HỆ THỐNG BÀI TẬP THỰC HÀNH  
MÔN “LÍ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ĐỊA LÍ”  
TRONG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

NGUYỄN THỊ KIM LIÊN\*

**TÓM TẮT**

*Với yêu cầu hạn chế thời gian lên lớp, tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu, phát huy năng lực nghiệp vụ cho sinh viên (SV) các trường sư phạm, ... bài tập thực hành (BTTH) là một trong những giải pháp cơ bản có thể giải quyết được mâu thuẫn: nâng cao chất lượng dạy học với việc giảm số giờ lên lớp trong đào tạo theo học chế tín chỉ (HCTC). Bài viết đề xuất các nguyên tắc và quy trình cần tuân thủ trong xây dựng hệ thống bài tập môn Lí luận và phương pháp dạy học (LL&PPDH) Địa lí; đồng thời trình bày một số dạng bài tập cơ bản minh họa, kèm theo đề xuất hướng giải quyết và xác định vai trò của các dạng bài tập ấy trong việc nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm cho SV Khoa Địa lí trong đào tạo theo học chế tín chỉ.*

**ABSTRACT**

***Cultivating professional capacities for geography teacher students  
through practical training system of the subject Theories  
and Methodology of teaching Geography in credit system***

*With the restriction of class time, cultivating self-study and developing professional capacities for teacher students, the practical training is one of the basic solutions to solve the conflict between improving the quality of teaching and the reduction of class time in credit system. This article is about the principles and procedures for building practical training system through the subject Theories and Methodology of teaching Geography as well as some illustrative exercises and the solutions attached, and confirming the important role of such practical training in developing professional capacities for geography teacher students in credit system.*

Song song với quá trình hội nhập toàn cầu về kinh tế - xã hội, văn hóa, ... toàn cầu hóa giáo dục là xu thế tất yếu. Trong xu thế toàn cầu hóa, việc đổi mới tổ chức giáo dục đại học nhằm đào tạo

nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng sự cạnh tranh toàn cầu là yêu cầu bắt buộc của các hệ thống giáo dục trên toàn thế giới. Việc chuyển đổi gần như đồng bộ chương trình đại học từ niên chế sang HCTC ở các trường đại học Việt Nam trong thời gian gần đây là một biểu hiện tích cực trong hành trình

\* ThS, Khoa Địa lí, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

hội nhập. Làm thế nào để xác lập, duy trì và phát huy tính ưu việt của chương trình đại học theo HCTC trên thế giới khi vận dụng vào Việt Nam? Làm thế nào để giáo dục đại học sư phạm đáp ứng được yêu cầu đồng thời định hướng sự phát triển nền giáo dục trung học phổ thông (THPT) trong thời đại toàn cầu hóa? Trong khuôn khổ hạn hẹp của một bài báo, chúng tôi không có tham vọng giải quyết triệt để toàn bộ các vấn đề trên. Chỉ xin đề xuất một giải pháp: xây dựng hệ thống BTTH, chứng minh tính khả thi của nó, đồng thời vận dụng vào một bộ môn cụ thể: môn LL&PPDH Địa lí trong phạm vi các trường đại học sư phạm trên toàn quốc.

### **1. BTTH – giải pháp cơ bản nhằm duy trì và nâng cao năng lực sư phạm trong đào tạo theo HCTC**

Chương trình đại học theo HCTC với cơ cấu: học phần bắt buộc, học phần tự chọn bắt buộc, học phần tự chọn tự do mở ra cho sinh viên nhiều cơ hội: lựa chọn môn học ưa thích, lựa chọn thời gian phù hợp, và trong chừng mực SV có thể “tâm sự học đạo”...; có thể đồng thời theo học vài ngành trong một trường đại học hoặc vài trường đại học.

HCTC còn tạo điều kiện đào tạo liên thông giữa các trường đại học trong nước và tương lai là các trường đại học trong khu vực và trên thế giới (điều này hiện nay chỉ thấy ở các trường đại học quốc tế). Chuyển đổi chương trình đại học từ niên chế sang HCTC rõ ràng mở ra rất nhiều cơ hội cho SV lẫn giảng viên. Cơ hội lớn nhưng những thách thức phải đối mặt cũng không phải nhỏ.

Chẳng hạn: đội ngũ giảng viên phải đảm bảo về chất lượng và số lượng, SV phải thật sự năng động, biết làm việc độc lập và có tư duy phê phán. Học chế tín tạo điều kiện đào tạo những cá nhân có niềm đam mê và khả năng tự học suốt đời, những con người sẵn sàng thích ứng và có khả năng thích ứng với những đổi thay trong môi trường làm việc và trong xã hội,...

Xây dựng và hiện đại hóa chương trình; thiết kế đề cương chi tiết; viết mới, viết lại và cập nhật hệ thống giáo trình; xây dựng mới và nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất; bổ sung và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, ... là những yêu cầu tất yếu và cơ bản mà các trường đại học cần phải tiến hành nhằm thực hiện đúng lộ trình chuyển đổi từ đào tạo niên chế sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPTPHCM) nói chung và Khoa Địa lí nói riêng đang trong giai đoạn đầu tiên trong quá trình chuyển đổi, giai đoạn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra, hoàn thiện chương trình đào tạo, xây dựng đề cương chi tiết, ... đó là những việc cực kì quan trọng. Nhưng song song đó hoặc ngay sau đó, việc cập nhật, viết lại hoặc viết mới giáo trình cũng lại là điều cực kì cấp thiết, một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo theo HCTC.

Với yêu cầu hạn chế thời gian lên lớp so với đào tạo niên chế, tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu, phát huy năng lực nghiệp vụ cho SV các trường sư phạm ..., BTTH là một trong những giải pháp cơ bản có thể giải

quyết được mâu thuẫn giữa yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc giảm số giờ lên lớp... Với quy định: “Đối với những học phần lí thuyết hoặc thực hành, thí nghiệm, để tiếp thu được một tín chỉ SV phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân” [10] thì có thể nói BTTH còn là một yêu cầu không thể thiếu đối với tất cả các môn học. Vì BTTH sẽ góp phần định hướng cho SV làm việc ngoài giờ lên lớp, hỗ trợ GV trong quá trình lên lớp, đồng thời tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp dạy học. Ngoài ra, BTTH còn có khả năng sinh động hóa hoạt động dạy học, góp phần rất tích cực hạn chế được mâu thuẫn thoát nghe tưởng không thể nào giải quyết được trong đào tạo theo HCTC: giữa việc đòi hỏi giảm số giờ lên lớp nhưng đồng thời lại phải nâng cao chất lượng giảng dạy. Những BTTH xuất phát từ thực tiễn sẽ góp phần thực hiện tốt phương châm giáo dục: Học đi đôi với hành, Lí luận gắn liền với thực tiễn. Với các môn nghiệp vụ sư phạm, BTTH không chỉ góp phần soi sáng, hệ thống hóa kiến thức lí thuyết, hỗ trợ cho SV tự học mà còn giúp SV bước đầu hình dung thực tế sinh động ở THPT, làm quen dần với các hoạt động dạy học dù có thể chỉ dừng lại ở mức độ giả định. BTTH các môn nghiệp vụ sư phạm trong giai đoạn chuyển đổi từ đào tạo niên chế sang HCTC còn là một yêu cầu bắt buộc, không thể thay thế. Bởi làm tốt hệ thống BTTH là SV đã tự mình thực hiện một bước chuyển tiếp giữa lí thuyết với thực tế dạy học, làm nền tảng cho SV làm tốt công tác chủ nhiệm lớp và không quá chật vật với các khâu

soạn bài và lên lớp trong giai đoạn thực tập sư phạm cũng như trong quá trình tác nghiệp sau này.

Viết mới một giáo trình chất lượng đòi hỏi rất nhiều thời gian và công sức, không thể hoàn thành trong một sớm một chiều; viết lại, cập nhật giáo trình đã có, biên soạn hệ thống BTTH hỗ trợ cho các giáo trình lí thuyết là điều có thể thực hiện song song hoặc ngay sau khi xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình, đề cương chi tiết, ... Trong khuôn khổ nội dung bài báo, chúng tôi chỉ xin được đề cập đến ý nghĩa, tác dụng của hệ thống BTTH và cách thức biên soạn BTTH của một môn học nghiệp vụ cụ thể: môn Lí luận và PPDH Địa lí.

## **2. Một số nguyên tắc cơ bản xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí**

Xây dựng hệ thống BTTH cho các giáo trình chuyên môn nói chung và giáo trình nghiệp vụ sư phạm nói riêng phục vụ cho đào tạo SV sư phạm không phải là vấn đề hoàn toàn mới mẻ. Đã có khá nhiều giáo trình BTTH về chuyên môn cũng như nghiệp vụ được biên soạn kèm theo các giáo trình lí thuyết. Tuy nhiên, cho đến nay, giáo trình BTTH trong các trường đại học sư phạm chưa đủ và chưa đồng bộ. Ngành sư phạm Địa lí cũng nằm trong cái chung ấy. Riêng đối với môn LL&PPDH Địa lí, giáo trình BTTH hầu như chưa có, tuy trong quá trình giảng dạy, một số giảng viên vẫn ra bài tập cho SV thực hành và đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Nhưng các bài tập ấy, nhìn chung, được biên soạn khá ngẫu hứng, chưa bài bản và hệ thống,

còn mang tính chất kinh nghiệm, riêng lẻ. Xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí sao cho đảm bảo tính khoa học, khả thi, phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn công tác giáo dục ở THPT... có lẽ là điều trăn trở không chỉ của riêng bản thân người viết mà của hầu hết những người có quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đào tạo nghiệp vụ sư phạm cho SV Địa lí trong đào tạo theo HCTC. Dưới đây là những đề xuất vừa mang tính cá nhân vừa trên cơ sở tổng hợp những thành tựu của các nghiên cứu về lí luận dạy học.

### **2.1. Hệ thống BTTH phải góp phần thực hiện mục tiêu môn học, đảm bảo chuẩn đầu ra của môn học**

BTTH môn LL&PPDH Địa lí là phương tiện để tổ chức các hoạt động học tập của SV, nhằm khắc sâu hệ thống lí thuyết đã học, hình thành và rèn luyện các kĩ năng nghiệp vụ sư phạm cơ bản. BTTH phải xuất phát từ nhiệm vụ của người GV Địa lí tương lai, từ các kĩ năng nghiệp vụ sư phạm cần thiết cho hoạt động dạy học môn Địa lí ở trường THPT sau này. Hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí đòi hỏi SV không chỉ nắm vững tri thức lí thuyết mà phải biết vận dụng tri thức đó để hình thành kĩ năng. Như vậy BTTH phải là cầu nối rút ngắn khoảng cách giữa lí thuyết và thực tiễn.

### **2.2. Hệ thống BTTH phải đảm bảo tính hệ thống, tính đa dạng, phong phú, phù hợp với trình độ khả năng của SV**

BTTH là phương tiện rèn luyện kĩ năng cho SV, do đó phải được xây dựng theo một hệ thống tương ứng với

hệ thống kĩ năng nghiệp vụ sư phạm Địa lí đã được xác định. Về cơ bản, mỗi bài tập tương ứng với một kĩ năng rèn luyện chuyên môn nhất định. Tuy nhiên, trong phạm vi một chương hoặc toàn thể giáo trình, không rèn luyện đồng đều tất cả các kĩ năng mà chỉ tập trung rèn luyện những kĩ năng quan trọng, có tác dụng rất lớn đối với nghề nghiệp sau này. Đồng thời, toàn bộ hệ thống BTTH sẽ được tổng hợp lại thành những dụng ý hình thành và rèn luyện tương đối đồng bộ hệ thống kĩ năng LL&PPDH Địa lí cho SV. Ngoài ra, hệ thống BTTH cần phải được xây dựng đa dạng và phong phú, phản ánh được tính đa dạng và phức tạp của việc dạy học Địa lí ở trường THPT nhằm không chỉ thể hiện được thực tế sinh động ở THPT, mà còn đảm bảo tính hấp dẫn của các bài tập, tạo hứng thú cho SV trong quá trình học tập. Hệ thống BTTH cần phải đảm bảo tính vừa sức, cần phải xác định một lượng bài tập vừa phải được xây dựng từ dễ đến khó, từ yêu cầu tái tạo đến sáng tạo.

### **2.3. Hệ thống BTTH góp phần tích cực hóa hoạt động nhận thức – học tập của SV, góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tập trung vào người học**

Lí luận dạy học “lấy người học làm trung tâm” nhấn mạnh việc tổ chức toàn bộ hoạt động dạy học phải hướng vào nhu cầu, hứng thú, khả năng của người học với mục đích cao nhất là phát huy năng lực độc lập giải quyết vấn đề, do đó phải xây dựng những bài tập chứa đựng “tình huống có vấn đề”, gắn chặt với việc dạy học Địa lí trong tương lai, đưa SV vào trạng thái tâm lí tích cực,

có nhu cầu, mong muốn giải quyết. GV đóng vai người thiết kế, cố vấn, tổ chức, kích thích, định hướng cho SV hoạt động.

#### **2.4. Hệ thống BTTH phải tạo điều kiện để phát triển hoạt động cá nhân, tăng cường hoạt động nhóm**

Hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí trước hết tạo điều kiện tối đa cho SV rèn luyện và phát triển năng lực cá nhân. Thông qua giải BTTH, SV tự rèn luyện các kĩ năng cơ bản của lí luận dạy học Địa lí. Vì khi đứng trên bục giảng, SV phải tự lực tác nghiệp nên các bài tập hoạt động cá nhân nếu được biên soạn tốt sẽ có tác dụng cực kì to lớn cho nghề nghiệp sau này. Song song đó, hệ thống bài tập với hình thức hoạt động nhóm sẽ tạo điều kiện cho SV có năng lực hợp tác, có kĩ năng chia sẻ. Con đường, cách thức giải bài tập sẽ phong phú hơn, đặc biệt đối với những bài tập “mở”, những bài tập đòi hỏi sự sáng tạo. Mặt khác, thông qua hoạt động nhóm để giải các bài tập, SV sẽ dần hình thành kĩ năng điều khiển nhóm một cách tự phát hoặc tự giác. Tự lực hoàn thành các bài tập cá nhân, tích cực trong các bài tập nhóm, SV sẽ dần dần hình thành năng lực kết hợp nhuần nhuyễn hai hoạt động trên, từ đó tạo nên sự hài hòa giữa cái riêng và cái chung.

#### **2.5. Hệ thống BTTH phải phù hợp với quá trình dạy học môn LL&PPDH Địa lí đồng thời phản ánh được thực tế dạy học Địa lí ở THPT**

Nhìn chung, việc giải các BTTH được thực hiện sau khi SV đã nắm vững phần lí thuyết về LL&PPDH Địa lí, do

đó việc thiết kế các BTTH về cơ bản sẽ được thiết kế bám sát nội dung cơ bản của từng phần, từng chương. Hệ thống BTTH được thiết kế trên cơ sở mục tiêu, chương trình, tài liệu học tập, việc kiểm tra đánh giá học phần, khả năng của GV và HS, quỹ thời gian cho phép. Mặt khác, nhằm thực hiện tiêu chí “Học đi đôi với hành”, “Lí luận gắn liền với thực tiễn”, BTTH môn LL&PPDH Địa lí phải phản ánh được thực tế sinh động việc dạy học Địa lí ở THPT. BTTH phải gồm những tình huống, những dẫn chứng tiêu biểu, những ví dụ điển hình... lấy từ chương trình, SGK Địa lí THPT, từ hiện thực khách quan.

#### **2.6. Hệ thống BTTH đảm bảo rèn luyện các kĩ năng sư phạm cho sinh viên, đặc biệt là kĩ năng thiết kế giáo án và kĩ năng lên lớp**

Như nguyên tắc 1 đã đề cập, hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí không rải đều ở các phần, các chương mà phải tập trung ở những phần quan trọng nhất, cốt lõi nhất. Kĩ năng thiết kế giáo án và kĩ năng lên lớp được xác định là 2 kĩ năng quan trọng nhất của người giáo viên, do vậy cần tập trung biên soạn những BTTH có khả năng rèn luyện cho SV hai kĩ năng này, bao gồm hệ thống các kĩ năng PPDH, kĩ năng thiết kế các phiếu học tập, kĩ năng xác định kiến thức cơ bản và kiến thức trọng tâm bài dạy học Địa lí, thiết kế các phân đoạn và toàn giáo án, kĩ năng lên lớp từng đơn vị nội dung và toàn bài, .... Thiết kế được các BTTH tốt nhằm giúp SV rèn luyện các kĩ năng trên, góp phần hình thành sự tự tin cho SV khi đứng lớp, đặc biệt trong giai đoạn thực tập sư phạm.



### **2.7. Hệ thống BTTH góp phần hình thành lòng yêu ngành, yêu nghề trong SV**

Những BTTH được xây dựng qua những tình huống cụ thể ở PT; những BTTH sinh động, hấp dẫn nhằm giúp SV nắm vững phần lí thuyết; những BTTH vượt qua mức tái tạo, hướng đến sự sáng tạo; những BTTH nhằm tạo điều kiện cho SV khám phá năng lực sư phạm của bản thân; những BTTH giúp SV nhận thức được ý nghĩa của môn dạy đối với việc hình thành kĩ năng sống cho HS, ... sẽ dần hình thành ở SV lòng yêu ngành, yêu nghề, hình thành những ước mong cháy bỏng về ngành nghề trong tương lai.

### **3. Quy trình xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí nhằm rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên khoa Địa**

Tương tự như tiến trình xây dựng BTTH cho các môn nghiệp vụ, quy trình xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí là một tiến trình bao gồm các bước/giai đoạn, các thao tác được sắp xếp theo một trình tự logic nhất định có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Có thể tiến hành xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí theo các bước sau:

**Bước 1:** *Xác định hệ thống kĩ năng LL&PPDH Địa lí cơ bản cần rèn luyện cho SV*

Hệ thống kĩ năng LL&PPDH Địa lí được xác định trên cơ sở chuẩn đầu ra của ngành đào tạo, mục tiêu và nội dung của bộ môn, thực tế sinh động của việc dạy học Địa lí ở trường THPT và những yêu cầu, đòi hỏi của nhà tuyển

dụng. Cần phải có một tầm nhìn phổ quát, tổng thể; cần đặt môn LL&PPDH Địa lí trong chương trình đào tạo của ngành sư phạm Địa lí, trong mục tiêu đào tạo của trường sư phạm, trong hoạt động dạy học Địa lí ở trường PT, trong đòi hỏi, yêu cầu của xã hội đối với một GV Địa lí.

**Bước 2:** *Phân tích mối quan hệ giữa lí thuyết LL&PPDH Địa lí và hệ thống kĩ năng cần rèn luyện cho SV*

Có thể nói, bước này cụ thể hóa các yêu cầu cơ bản của bước 1. Mục đích của giai đoạn này là xác định mục tiêu, nhiệm vụ dạy học, cấu trúc giữa các chương, nội dung dạy học của các chương, các bài học có khả năng hình thành và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV Địa lí. Tìm hiểu mối quan hệ giữa hệ thống tri thức lí thuyết của môn học với hệ thống kĩ năng nghiệp vụ sư phạm Địa lí. Trên cơ sở đó định hướng các loại bài tập, xác định số lượng bài tập.

**Bước 3:** *Xác định hệ thống BTTH tương ứng*

Trên cơ sở các nguyên tắc xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí, trên cơ sở việc xác định hệ thống kĩ năng LL&PPDH Địa lí ở hai bước trên, xác định cụ thể từng dạng bài tập cần thiết nhất trong từng loại bài tập có kĩ năng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV trong quá trình học tập bộ môn LL&PPDH Địa lí. Theo trình tự hệ thống chương trình môn học, cấu trúc hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí có thể được xác định như sau:

1. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng xác định nhiệm vụ của bộ môn, xác

định và tiến hành các phương pháp nghiên cứu lí thuyết và thực tiễn, xây dựng các đề tài nghiên cứu môn LL&PPDH Địa lí

2. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng phân biệt sự khác biệt môn Địa lí trong nhà trường THPT với khoa học Địa lí, xác định vai trò của môn Địa lí trong nhà trường THPT

3. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng xác định hệ thống tri thức Địa lí trong mỗi bài học của sách giáo khoa (SGK) Địa lí THPT, xác định quá trình nắm tri thức của HS

4. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng vận dụng các nguyên tắc dạy học vào việc dạy học Địa lí

5. Loại bài tập xây dựng những hình thức tổ chức dạy học Địa lí

6. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng xác định và xây dựng các phương tiện dạy học trong dạy học Địa lí ở trường THPT

7. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng vận dụng hệ thống phương pháp dạy học Địa lí cụ thể trong dạy học Địa lí ở trường THPT.

8. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng xây dựng kế hoạch dạy học Địa lí cho toàn năm và qua từng bài, rèn luyện kĩ năng thiết kế từng công đoạn và toàn bài dạy học Địa lí, rèn luyện kĩ năng hướng dẫn HS học tập Địa lí.

9. Loại bài tập rèn luyện kĩ năng xây dựng các dạng bài kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Địa lí của HS THPT.

Ngoài ra vẫn còn có những cách phân loại khác, ví dụ như dựa vào hình

thức dạy học có loại bài tập thực hiện tại lớp, loại bài tập thực hiện tại nhà; dựa vào quy mô bài tập có thể phân ra: loại bài tập nhỏ, loại bài tập lớn (tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp); dựa vào hoạt động dạy học có thể có các loại bài tập cá nhân, bài tập nhóm;....

**Bước 4:** Thu thập và khai thác các nguồn dữ liệu có liên quan đến việc xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí

Bước này được thực hiện nhằm đảm bảo việc xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí phù hợp với nội dung chương trình, điều kiện dạy học ở trường ĐHSPTP, đồng thời phản ánh được thực tiễn hoạt động dạy học Địa lí phong phú đa dạng ở trường THPT. Trên cơ sở nghiên cứu kĩ SGK Địa lí THPT, tìm hiểu các tài liệu tham khảo: tạp chí, sách báo, văn bản có liên quan đến kiến thức và kĩ năng LL&PPDH Địa lí, thu thập các tình huống dạy học Địa lí ở các trường THPT, bổ sung các dạng bài tập trong hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí.

**Bước 5:** Tiến hành soạn thảo bài tập và sắp xếp vào hệ thống BTTH đã xác định

Tiến hành soạn thảo từng bài tập cụ thể theo các loại bài tập đã được xác định ở bước 3 trên cơ sở các tài liệu tổng hợp ở bước 4. Đây là bước quyết định chất lượng hệ thống bài tập. Có thể thực hiện tuần tự theo các công đoạn sau: tiến hành soạn thảo từng BTTH theo hệ thống cấu trúc đã được xác định, xây dựng phương án giải tối ưu cho các bài tập hoặc định hướng phương án giải tối ưu (đối với các bài

tập mở), sắp xếp các BTTH vào hệ thống đã xác định.

**Bước 6:** Chọn lựa, sử dụng một số dạng bài tập điển hình trong hệ thống các loại bài tập trong quá trình dạy học môn LL&PPDH Địa lí

Đây là giai đoạn kiểm tra, xác định tính khả thi của các loại BTTH môn LL&PPDH Địa lí. Chọn lựa một số dạng bài tập điển hình cho SV thực hiện trong quá trình dạy học bộ môn. Tiến hành khảo sát, lấy ý kiến của SV; phân tích kết quả đạt được; sửa chữa, cải tiến hệ thống BTTH đã biên soạn nhằm xây dựng được một hệ thống bài tập môn LL&PPDH Địa lí hoàn chỉnh.

#### 4. Một số dạng bài tập trong hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí

Trong khuôn khổ giới hạn của một bài báo, chỉ xin nêu một dạng bài tập cho hầu hết loại bài theo trình tự hệ thống chương trình môn học.

*1. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng xác định nhiệm vụ của bộ môn, xác định và tiến hành các phương pháp nghiên cứu lí thuyết và thực tiễn, xây dựng các đề tài nghiên cứu môn LL&PPDH Địa lí.*

**Bài tập 1:** Đề xuất một đề tài nghiên cứu về Lí luận dạy học Địa lí. Nêu phương pháp nghiên cứu và các bước tiến hành.

*Hướng giải quyết:*

- Xác định tên đề tài.
- Lựa chọn phương pháp nghiên cứu (phương pháp nghiên cứu lí thuyết, phương pháp nghiên cứu thực tiễn).
- Lập kế hoạch thực hiện đề tài.

**Ý nghĩa:** Sau khi hoàn thành bài tập, SV bước đầu có ý niệm về các dạng đề tài nghiên cứu môn LL&PPDH Địa lí, nhận thức được rằng GV Địa lí và thậm chí SV sư phạm Địa lí có thể tham gia nghiên cứu và góp phần làm phong phú hóa các vấn đề thực tiễn và các vấn đề lí luận về quá trình dạy học Địa lí ở trường THPT.

*2. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng phân biệt sự khác biệt môn Địa lí trong nhà trường THPT với khoa học Địa lí, xác định vai trò của môn Địa lí trong nhà trường THPT*

**Bài tập 2:** Tìm hiểu hệ thống chương trình, SGK Địa lí ở trường THPT. Nhận xét về trình tự sắp xếp trong mối tương quan với hệ thống khoa học Địa lí.

*Hướng giải quyết:*

- Tìm hiểu chương trình Địa lí ở trường THPT qua tài liệu “Chương trình giáo dục THPT môn Địa lí” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tìm hiểu SGK Địa lí THPT.
- Nhận xét trình tự sắp xếp của chương trình Địa lí THPT với hệ thống khoa học Địa lí.

**Ý nghĩa:** SV có được tầm nhìn tổng thể về hệ thống chương trình, SGK Địa lí THPT, thấy được sự sắp xếp từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, sự lặp lại theo hướng nâng cao theo chiều xoáy tròn ốc, đồng thời nhận thức được có sự khác biệt trong trình tự sắp xếp giữa hệ thống khoa học Địa lí và môn Địa lí ở trường THPT, bước đầu lí giải được nguyên nhân ..., là tài liệu để SV tìm ví dụ xác lập hệ thống tri thức Địa lí trong một bài học cụ thể cho bài tập ở chương III, là cơ sở để SV hiểu sâu sắc



nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống ở chương IV.

3. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng xác định hệ thống tri thức Địa lí trong mỗi bài học của SGK Địa lí THPT, xác định quá trình nắm tri thức của HS

**Bài tập 3.** Tìm ví dụ minh họa các dấu hiệu của việc nắm kiến thức trong dạy học Địa lí ở trường THPT.

*Hướng giải quyết:*

- Chọn đơn vị kiến thức tương đối điển hình về tự nhiên hoặc kinh tế-xã hội

- Phân tích các dấu hiệu của việc nắm kiến thức qua các bước: trình bày kiến thức bằng lời, nêu ví dụ minh họa; vận dụng kiến thức vào thực tiễn, biến kiến thức thành niềm tin hướng dẫn hành động và cách xử sự.

**Ý nghĩa:** SV nhận thức được việc trình bày kiến thức bằng lời, nêu ví dụ minh họa chỉ là bước khởi đầu của việc nắm kiến thức, rằng quan trọng nhất là làm cho kiến thức trở thành niềm tin hướng dẫn hành động và cách xử sự của HS. Nhận thức này có thể dẫn đến ý thức đổi mới hình thức kiểm tra đánh ở SV, ý thức tìm cách trang bị kỹ năng sống cho HS thông qua dạy học Địa lí.

4. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng vận dụng các nguyên tắc dạy học vào việc dạy học Địa lí

**Bài tập 4:** Tự nghiên cứu lí thuyết trong giáo trình, dựa vào kinh nghiệm những năm tháng học tập Địa lí ở THPT, dựa vào SGK Địa lí THPT, hãy tìm ví dụ minh họa cho nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và liên hệ với thực tiễn trong dạy học Địa lí.

*Hướng giải quyết:*

- Xác định nội dung của tính hệ thống và liên hệ thực tiễn.

- Nêu ví dụ cho từng nội dung đảm bảo tính hệ thống và liên hệ với thực tiễn.

- Lí giải được vì sao trong dạy học Địa lí cần phải đảm bảo nguyên tắc này.

- Tìm ví dụ chứng minh nắm vững Địa lí THCS là một trong những điều kiện để dạy tốt Địa lí THPT.

- Nêu cách thức làm phong phú kiến thức thực tiễn cho bản thân.

- Nêu cách thức giúp HS vận dụng kiến thức lí thuyết vào thực tiễn.

**Ý nghĩa:** SV có ý thức tuân thủ nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và liên hệ với thực tiễn trong dạy học Địa lí. SV bước đầu biết được cách thức thực hiện nguyên tắc này trong dạy học Địa lí. Hình thành niềm tin khả năng phát triển tư duy logic cho HS thông qua dạy học Địa lí. Có ý thức tìm cách liên hệ kiến thức Địa lí trong sách vở với thực tiễn sinh động. Dần thấy được ý nghĩa, vai trò của môn Địa lí trong trường học và trong cuộc sống.

5. Loại bài tập xây dựng những hình thức tổ chức dạy học Địa lí

**Bài tập 5:** Thiết kế và tổ chức hoạt động ngoại khóa về Địa lí.

*Hướng giải quyết:*

- Xác định hình thức hoạt động ngoại khóa.

- Thiết kế nội dung chương trình sao cho vừa gắn kết với nội khóa, vừa phục vụ nội khóa, vừa phát huy được năng khiếu sở trường của HS.

- Đóng vai GV và HS tổ chức thực hiện.

**Ý nghĩa:** Qua trải nghiệm dù chỉ là giả định, SV nhận thức được ý nghĩa và tác dụng của hoạt động ngoại khóa Địa lí trong trường THPT, bước đầu biết cách thiết kế và tổ chức hoạt động ngoại khóa. Nhận biết được cách thức sinh động hóa hoạt động dạy học Địa lí. Dần hình thành ý thức thực hiện các hoạt động ngoại khóa trong quá trình dạy học Địa lí sau này.

*6. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng vận dụng hệ thống phương pháp dạy học Địa lí cụ thể trong dạy học Địa lí ở trường THPT.*

**Bài tập 6.:** Lựa chọn phương pháp để dạy một đơn vị kiến thức trong SGK Địa lí THPT.

*Hướng giải quyết:*

- Lựa chọn một đơn vị kiến thức trong SGK Địa lí THPT
- Xác định phương pháp phù hợp
- Xác định và chuẩn bị phương tiện dạy học
- Thiết kế trích đoạn giáo án
- Đóng vai GV thể hiện trước lớp.

**Ý nghĩa:** Thông qua việc thiết kế và thực hiện một trích đoạn giáo án, SV chiêm nghiệm được mối tương hợp giữa nội dung, phương pháp và phương tiện dạy học, rút được bài học kinh nghiệm cho bản thân, dần hình thành ý thức nghề nghiệp, nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm.

*7. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học Địa lí cho toàn năm và qua từng bài, rèn luyện kỹ*

*năng thiết kế từng công đoạn và toàn bài dạy học Địa lí, rèn luyện kỹ năng hướng dẫn HS học tập Địa lí*

**Bài tập 7.:** Biên soạn mục đích yêu cầu, câu hỏi kiểm tra bài cũ, dẫn nhập bài mới, chuyển mạch, nội dung chính và hệ thống phương pháp dạy học tương quan, phiếu học tập, phần đánh giá, hoạt động nối tiếp và phần phụ lục cho bài “Vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển và phân bố ngành Giao thông vận tải” (bài 36, SGK Địa lí 10, ban cơ bản).

*Hướng giải quyết:*

- Nghiên cứu kĩ SGK, SGV và các giáo trình chuyên sâu liên quan.
- Sưu tầm các tư liệu liên quan, chuẩn bị phương tiện dạy học.
- Trên cơ sở chuẩn chương trình, SGK và tình hình thực tế biên soạn mục tiêu bài học.
- Trên cơ sở mục tiêu bài học và nội dung SGK, biên soạn nội dung cơ bản.
- Trên cơ sở mục tiêu bài học, nội dung cơ bản, tư liệu liên quan, phương tiện dạy học, sở trường của cá nhân chọn lựa hệ thống PPDH tương ứng.
- Biên soạn phần kiểm tra bài cũ sao cho liên kết được kiến thức giữa bài cũ và bài mới.
- Phần dẫn nhập cần sinh động, tự nhiên, định hướng được nội dung chính của bài học.
- Chuyển mạch sao cho hấp dẫn, nêu bật được mối liên hệ giữa các phần.
- Biên soạn các phiếu học tập ngắn gọn, sát trọng tâm, tạo hứng thú cho HS, gồm cả hai dạng phiếu học tập cá nhân, nhóm và phiếu thông tin phản hồi

- Dựa vào mục tiêu bài học, biên soạn một số câu trắc nghiệm khách quan nhằm khảo sát mức độ hiểu bài của HS.

- Dựa vào mục tiêu bài 36, bài 37 và tư liệu liên quan, biên soạn phần hoạt động nối tiếp sao cho gắn kết với nội dung đồng thời gắn liền với thực tiễn.

- Sắp xếp tư liệu liên quan đã được lựa chọn (ví dụ: những mẫu chuyện liên quan nội dung dạy học, ...) hoặc những phần đã biên soạn có liên quan (ví dụ: phiếu thông tin phản hồi, ...) vào phần phụ lục.

**Ý nghĩa:** SV nhận thức được ảnh hưởng của các công việc thuộc lĩnh vực tâm lý giáo dục đến chất lượng một bài giảng, khắc sâu ý tưởng: một tiết dạy hoàn chỉnh cần đảm bảo cả hai mặt tâm lý và trí tuệ (một nội dung cơ bản ở chương V); thấy được tầm quan trọng của việc xác định mục tiêu bài học (mục tiêu bài học là kim chỉ nam xuyên suốt các công đoạn dạy học của một tiết học cụ thể, ...); nhận thức được mối quan hệ giữa các phần; liên kết được các kiến thức chuyên ngành với LL&PPDH Địa lí, bước đầu biết được cách thức thiết kế bài dạy học Địa lí đồng thời ý thức được rằng thiết kế được một bài dạy học Địa lí đạt yêu cầu (đảm bảo chính xác khoa học và sự hấp dẫn, sinh động, ...) đòi hỏi sự nỗ lực thường xuyên liên tục.

*8. Loại bài tập rèn luyện kỹ năng xây dựng các dạng bài kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Địa lí của HS THPT*

**Bài tập 8:** Biên soạn đề kiểm tra một tiết chương Địa lí ngành dịch vụ, SGK

Địa lí 10, ban cơ bản (đề kiểm tra kết hợp hình thức trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan).

Hướng giải quyết:

- Xác định tỉ lệ trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận

- Xác định mục tiêu và nội dung kiểm tra

- Thiết lập ma trận hai chiều

- Thiết kế câu hỏi theo ma trận

- Xây dựng đáp án và biểu điểm.

**Ý nghĩa:** SV bước đầu biết cách biên soạn đề kiểm tra và đáp án. Nhận thức được mối liên hệ chặt chẽ giữa mục tiêu môn học và tiêu chí đánh giá, giữa nội dung kiến thức với hệ thống câu hỏi trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan. Biết thiết lập ma trận hai chiều. Phân biệt và dần biên soạn được các câu hỏi kiểm tra đánh giá theo các mức độ của Bloom, đặc biệt các mức độ đầu tiên: biết, hiểu, vận dụng. Thấy được mối liên hệ chặt chẽ giữa các khâu: thiết kế giáo án, lên lớp và kiểm tra đánh giá.

Về cơ bản, BTTH giúp SV liên kết được hệ thống lí thuyết về lí luận dạy học với chương trình, SGK Địa lí ở THPT; cụ thể hóa những lí thuyết trừu tượng với thực tế dạy học sinh động; tạo điều kiện cho SV từng bước hoàn thành các công đoạn thiết kế giáo án, tiến đến thiết kế giáo án hoàn chỉnh; đặt SV vào các tình huống giả định, để SV có thể hóa thân, nhập vai làm giáo viên đứng lớp từng công đoạn cụ thể, tiến đến thực hiện được toàn bộ một tiết dạy. Xây dựng tốt hệ thống BTTH và tạo điều kiện thật tốt cho SV thực hiện

các bài tập sẽ dần hình thành ở SV sự phạm lòng yêu ngành, yêu nghề, tâm huyết với nghề nghiệp; phát triển tư duy; phát huy khả năng sáng tạo; tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu; có khả năng thích ứng với sự biến chuyển ở môi trường THPT trong tương lai.

Vận dụng các nguyên tắc chỉ đạo; tuân thủ một quy trình chặt chẽ, khoa học, toàn vẹn đã được xác định theo một trình tự logic; tiến hành xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí nhằm hình thành và rèn luyện cho SV kĩ năng nghiệp vụ sư phạm Địa lí. Mỗi loại bài tập gồm nhiều dạng bài tập cơ bản, cụ thể phản ánh tính đa dạng, phong phú của hệ thống kiến thức lí

thuyết về LL&PPDH Địa lí và quá trình dạy học thực tiễn sinh động ở THPT. Trong khuôn khổ bài báo, chỉ giới thiệu một dạng cho hầu hết các loại bài tập trong hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí, do đó chưa đem lại một cái nhìn tổng thể, xuyên suốt. Chính vì vậy, việc biên soạn giáo trình BTTH môn LL&PPDH Địa lí sẽ là công việc nối tiếp nhằm xây dựng hệ thống BTTH môn LL&PPDH Địa lí hoàn chỉnh, góp phần thực hiện quy chế đào tạo đại học chính quy, ngành sư phạm theo hệ thống tín chỉ Trường ĐHSPTHCM, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn LL&PPDH Địa lí trong thời kì hội nhập.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Tuyết Anh (2009), “Đổi mới phương pháp giảng dạy trong bối cảnh nâng cao chất lượng dạy học ở bậc đại học”, *Tạp san Ngoại ngữ tin học và giáo dục*, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP Hồ Chí Minh, số 32.
2. Nguyễn Dược, Nguyễn Trọng Phúc (2006), *Lí luận dạy học Địa lí*, Nxb Đại học Sư phạm.
3. Nguyễn Kim Hồng (2010), “Bốn mươi tám giờ và 12 + năm”, Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hà Nội.
4. Trần Thị Hương (2005), Xây dựng và sử dụng hệ thống BTTH rèn luyện kĩ năng hoạt động giáo dục trong dạy học giáo dục học ở đại học sư phạm, Luận án tiến sĩ.
5. Nguyễn Thị Kim Liên (2010), “Mấy ý kiến về việc nâng cao chất lượng đào tạo nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hà Nội.
6. Phan Trọng Luận (2010), “Còn đó nỗi lo chung”, Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hà Nội.

7. Nguyễn Ngọc Minh (2010), “Hình thành và rèn luyện kỹ năng xác định phương tiện và phương pháp dạy học trong bài dạy học Địa lí cho sinh viên sư phạm”, Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hà Nội.
8. Lạc Quan (2009), “Nguyện vọng sinh viên”, Tập san Ngoại ngữ tin học và giáo dục, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP Hồ Chí Minh, số 32.
9. Nguyễn Thành Thi (2010), “Từ “học” đến “hành” và “tập” khoảng cách cần rút ngắn trong đào tạo giáo viên”, Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học sư phạm”, Hà Nội.
10. Trường ĐHSP TPHCM (2010), *Quy chế đào tạo chính quy theo hệ thống tín chỉ*, ban hành kèm theo Quyết định số 756 /QĐ-ĐHSP ngày 07-6-2010.